

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1398 /SKHCN-QLCN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 6 năm 2018

V/v đề xuất đặt hàng nhiệm vụ thuộc
Chương trình hợp tác nghiên cứu song
phương và đa phương về khoa học và
công nghệ đến năm 2020 và chương
trình tìm kiếm và chuyển giao công
nghệ nước ngoài đến năm 2020 bắt
đầu thực hiện từ năm 2019

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

Số: 712
ĐẾN Ngày: 26/6/2018

Chuyên: Khoa Y học / y học

Kính gửi: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Căn cứ công văn số 6145/VP-KT ngày 6 tháng 6 năm 2018 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giao Sở Khoa học và Công nghệ triển khai đề xuất đặt hàng nhiệm vụ thuộc Chương trình hợp tác nghiên cứu song phương và đa phương về khoa học và công nghệ đến năm 2020 và chương trình tìm kiếm và chuyển giao công nghệ nước ngoài đến năm 2020 bắt đầu thực hiện từ năm 2019 theo công văn số 1645/BKHCN-HTQT ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư 08/2015/TT-BKHCN ngày 5 tháng 5 năm 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định thực hiện chương trình hợp tác nghiên cứu song phương và đa phương về khoa học và công nghệ đến năm 2020 và chương trình tìm kiếm và chuyển giao công nghệ nước ngoài đến năm 2020;

Sở Khoa học và Công nghệ kính gửi đến Quý đơn vị thông tin, biểu mẫu đăng ký nhiệm vụ khoa học và công nghệ như sau:

1. Hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ thuộc Chương trình hợp tác nghiên cứu song phương và đa phương về khoa học và công nghệ.

a) Công văn kèm theo danh mục đề xuất đặt hàng nhiệm vụ (nêu rõ tính cấp thiết của nhiệm vụ, có văn bản hợp tác nghiên cứu đã được thủ trưởng các cơ quan, tổ chức trực thuộc ký với đối tác nước ngoài thuộc lĩnh vực ưu tiên khuyến khích hợp tác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Bộ, ngành, địa phương).

b) Bản sao văn bản hợp tác nghiên cứu của Bộ ngành và địa phương ký với đối tác nước ngoài (nếu có), bản sao văn bản hợp tác nghiên cứu ký với đối tác nước ngoài của cơ quan tổ chức có đề xuất nhiệm vụ trong danh mục đề xuất.

c) **Đề cương đề xuất nhiệm vụ** (Mẫu 1, Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2014/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành)

d) **Thời gian thực hiện** không quá 24 tháng kể từ tháng 01/2019 được ưu tiên xét duyệt, phù hợp với thời gian của Chương trình.

2. Hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ thuộc Chương trình tìm kiếm và chuyển giao công nghệ nước ngoài

a) **Công văn kèm theo danh mục đề xuất đặt hàng** tìm kiếm và chuyển giao công nghệ của tổ chức, cá nhân (nêu rõ tính cấp thiết và công nghệ khuyến khích ưu tiên cần tìm kiếm chuyển giao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Bộ, ngành, địa phương đối với từng đề xuất nhiệm vụ).

b) **Đề cương đề xuất đặt hàng công nghệ** (biểu PĐX-TKCG tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 08/2015/TT-BKH-CN);

c) **Thời gian thực hiện** không quá 24 tháng kể từ tháng 01/2019 được ưu tiên xét duyệt, phù hợp với thời gian của Chương trình.

Các đề xuất từ Quý đơn vị, vui lòng gửi về Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ, địa chỉ 244 Điện Biên Phủ, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh **trước ngày 31 tháng 6 năm 2018** để tổng hợp gửi Bộ Khoa học và Công nghệ. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLCN (01), TA 100. *th*



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

th
Nguyễn Khắc Thanh

**ĐỀ CƯƠNG ĐỀ XUẤT
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THEO NGHỊ ĐỊNH THƯ***

I. THÔNG TIN CHUNG	
1	Tên nhiệm vụ (bằng tiếng Việt và tiếng Anh)
2	Đối tác nước ngoài (nếu có)
3	Thời gian thực hiện tháng Từ .../... đến .../...
4	Chủ nhiệm phía Việt Nam (nếu có)
Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh: Nam/ Nữ: Học hàm, học vị, chuyên môn: Chức danh nghiên cứu khoa học: Chức vụ: Điện thoại: Cơ quan: Nhà riêng: Mobile: Fax: E-mail: Địa chỉ nhà riêng: Lý lịch khoa học của chủ nhiệm gửi kèm theo Thuyết minh.	
5	Tổ chức chủ trì phía Việt Nam (nếu có)
Tên tổ chức chủ trì: Điện thoại: Fax: E-mail: Website: Địa chỉ: Họ và tên thủ trưởng cơ quan: Số tài khoản: Ngân hàng: Tóm tắt năng lực khoa học và công nghệ của tổ chức chủ trì gửi kèm theo Thuyết minh.	
6	Chủ nhiệm phía đối tác nước ngoài (nếu có)
Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh: Nam/ Nữ: Học hàm, học vị, chuyên môn: Chức danh khoa học: Chức vụ: Điện thoại: Cơ quan: Nhà riêng: Mobile: Fax: E-mail: Tóm tắt lý lịch khoa học của đối tác nước ngoài gửi kèm theo Thuyết minh.	

* Đề cương đề xuất không quá 10 trang A4.

7	Đối tác thực hiện phía nước ngoài (nếu có)
Tên tổ chức chủ trì: Điện thoại: Fax: E-mail: Website: Địa chỉ: Tóm tắt năng lực khoa học và công nghệ của đối tác thực hiện phía nước ngoài gửi kèm theo Thuyết minh.	
II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG KH&CN VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN	
8	Mục tiêu
1	
2	
...	...
9	Tình trạng
<input type="checkbox"/> Mới <input type="checkbox"/> Kế tiếp hướng nghiên cứu của chính nhóm tác giả <input type="checkbox"/> Kế tiếp nghiên cứu của người khác	
10	Tình hình nghiên cứu và những khó khăn, thách thức về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong nước ()
1	Tính cấp thiết phải thực hiện nhiệm vụ:
2	Nội dung cần nghiên cứu của nhiệm vụ:
3	Sự cần thiết phải hợp tác với đối tác nước ngoài (**)
11	Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài và thế mạnh của đối tác hợp tác ()
1	Phân tích, đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu ở nước ngoài và của đối tác về nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ (<i>kết quả, thành tựu trong nghiên cứu khoa học, thành tựu ứng dụng kết quả trong thực tiễn đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội, ...</i>)
2	Nêu và đánh giá việc với năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực / thế mạnh của đối tác (<i>về phương pháp, bí quyết công nghệ, công nghệ, trang thiết bị, nhân lực ...</i>) sẽ giúp giải quyết khó khăn trong nước đang gặp phải trong quá trình nghiên cứu và phát triển nội dung của nhiệm vụ
12	Nội dung 1: Nghiên cứu và triển khai trong nước để chuẩn bị cho hợp tác với đối tác

() Đối với những đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo nghị định thư trong đó Việt Nam hỗ trợ đối tác truyền thống đặc biệt, mục này sẽ nêu và đánh giá cụ thể những thành tựu, thế mạnh của đối tác trong nước đối với lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ.

(**) Đối với những đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo nghị định thư trong đó Việt Nam hỗ trợ đối tác truyền thống đặc biệt, mục này sẽ nêu và đánh giá cụ thể những khó khăn, thách thức mà đối tác nước ngoài đang gặp phải trong quá trình nghiên cứu và triển khai về lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ

(Tóm tắt các nội dung nghiên cứu và triển khai nếu có để chuẩn bị cho các nội dung hợp tác với đối tác nước ngoài đạt hiệu quả cao)

13 Nội dung 2: Hợp tác nghiên cứu và phát triển công nghệ với đối tác nước ngoài

(Tóm tắt những nội dung hợp tác với đối tác nước ngoài, ví dụ: nghiên cứu chung, phân tích mẫu, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, trao đổi chuyên gia, đào tạo cán bộ, chuyển giao công nghệ, bí quyết công nghệ, trình diễn công nghệ, ...)

14 Nội dung 3: Nghiên cứu và triển khai trong nước để hoàn thiện và làm chủ kết quả

(Tóm tắt những nội dung nghiên cứu và triển khai trong nước để hoàn thiện và làm chủ kết quả hợp tác với đối tác nước ngoài)

III. DỰ KIẾN KẾT QUẢ

15 Dự kiến các sản phẩm khoa học và công nghệ chính

- Mẫu; sản phẩm (là hàng hóa có thể tiêu thụ trên thị trường); vật liệu; thiết bị; máy móc; dây chuyền công nghệ; giống cây trồng; giống vật nuôi; các loại khác

- Nguyên lý ứng dụng; phương pháp; tiêu chuẩn; quy chuẩn; phần mềm máy tính; bản vẽ thiết kế; quy trình công nghệ; sơ đồ, bản đồ; số liệu, cơ sở dữ liệu; báo cáo phân tích; tài liệu dự báo (phương pháp, quy trình, mô hình, ...); đề án, quy hoạch; luận chứng kinh tế - kỹ thuật, báo cáo nghiên cứu khả thi; và các sản phẩm khác

- Bài báo: sách chuyên khảo (ghi rõ số bài báo quốc tế, trong nước)

- Đào tạo nguồn nhân lực cho Việt Nam

- Sản phẩm KH&CN khác

16 Khả năng ứng dụng và phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu

(Tóm tắt khả năng về thị trường, khả năng về ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào sản xuất kinh doanh, khả năng liên kết với các doanh nghiệp trong và sau khi hoàn thành nghiên cứu và Mô tả phương thức chuyển giao)

17 Tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu

IV. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ NGUỒN KINH PHÍ

18 Kinh phí phía Việt Nam (triệu đồng)

TT	Nguồn kinh phí	Tổng số	Trong đó				
			Trả công lao động	Nguyên vật liệu, năng lượng	Thiết bị, máy móc	Hợp tác quốc tế	Chi khác
i	ii	iii	iv	v	vi	vii	viii
1	Ngân sách SNKH						
2	Nguồn tự có						

* Khoa học, phổ thông

3	Nguồn vốn khác						
Tổng cộng							
19	Kinh phí của đối tác nước ngoài (nếu có)						
- Đối ứng từ Chính phủ:						 USD
- Nguồn tự có của đối tác:						 USD
- Nguồn vốn khác:						 USD
Tổng cộng							

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm
Chủ nhiệm
(Ký tên)

BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA
PHƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm 20...

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG CÔNG NGHỆ CẦN TÌM KIẾM¹

1. Tên công nghệ.
2. Xuất xứ của công nghệ cần tìm kiếm (*thông tin về nguồn sở hữu công nghệ đang tìm kiếm: quốc gia, chủ sở hữu công nghệ, đặc tính công nghệ...*).
3. Lý do đề xuất (*tính cấp thiết, tầm quan trọng của công nghệ cần tìm kiếm phải thực hiện ở cấp quốc gia trong Chương trình tìm kiếm và chuyển giao công nghệ nước ngoài đến năm 2020; nhu cầu, khả năng ứng dụng của công nghệ cần tìm kiếm trong sản xuất và đời sống...*)².
4. Mục tiêu, mục đích tiếp nhận và ứng dụng công nghệ cần tìm kiếm.
5. Yêu cầu đối với các chỉ tiêu kỹ thuật của công nghệ cần tìm kiếm.
6. Nhu cầu thị trường (*khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hóa các sản phẩm của dự án*)..
7. Năng lực của tổ chức, cơ quan được (dự kiến) chủ trì tiếp nhận và ứng dụng công nghệ cần tìm kiếm.
8. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện.
9. Phương án huy động các nguồn lực (nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất và các nguồn lực khác) của tổ chức, cơ quan dự kiến chủ trì để thực hiện dự án.

Bộ (ngành và địa phương)..... cam kết có phương án tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và ứng dụng công nghệ được chuyển giao.

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO BỘ (NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG)

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

^{**} Trong một số trường hợp có nội dung tài chính đặc biệt, cần có sự thẩm định của hội đồng tư vấn do Bộ KH&CN thành lập và các cấp có thẩm quyền liên quan

¹ Ghi chú: Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.

² Lưu ý: nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ; nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn.